

Số: **108/2024/QĐCNTTLH**

*Yên Sơn, ngày 27 tháng 8 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Bình và chị Trần Thu Thủy.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh T.

- Người bị kiện: Chị **Trần Thu T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh T.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thu T.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thu T đều xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thu T đều xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thu T đều xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn ;
- UBND thị trấn Y;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Thu Thủy**